

SƠ ĐỒ EPC — CATALOGUE PHỤ TÙNG

BỘ PHỤ TÙNG 25 BÌNH XĂNG  
YAMAHA T110SE JUPITER V ĐỎ CỜ 2004  
(5VT2) (A)

Sơ đồ EPC · CATALOGUE T110SE JUPITER V ĐỎ CỜ 2004 ĐỎ CỜ (5VT2) (A)

Sơ đồ online:

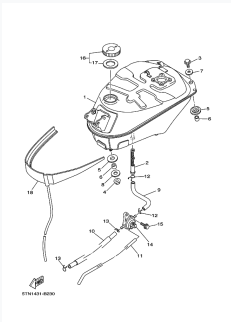
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-25-binh-xang-yamaha-t110se-jupiter-v-do-co-2004-5vt2-a--YAXMGROUPCTL0001332> — mở link hoặc quét QR bên phải để xem sơ đồ tương tác, click từng phụ tùng để có giá + tồn kho.

Thống kê nhanh

|                                  |                           |                 |
|----------------------------------|---------------------------|-----------------|
| Tổng số phụ<br>tùng: 18 chi tiết | Có giá tham<br>khảo: 0/18 | Tổng giá trị: — |
|----------------------------------|---------------------------|-----------------|

\* Số lượng và giá tham khảo tại thời điểm cập nhật (16/08/2026). Giá có thể thay đổi — vui lòng liên hệ để có giá thực tế.

EPC · BỘ PHỤ TÙNG 25 BÌNH XĂNG  
YAMAHA T110SE JUPITER V ĐỎ CỜ 2004  
(5VT2) (A)



Mã EPCYAXMGROUPCTL0001332

Thương hiệuYAMAHA

Loại hệ thốngFRAME

Danh mụcCATALOGUE T110SE  
JUPITER V ĐỎ CỜ 2004  
ĐỎ CỜ (5VT2) (A)

Số phụ tùng18 chi tiết



Quét xem sơ đồ online

Danh sách phụ tùng chi tiết (18 phụ tùng)

Các phụ tùng đơn lẻ thuộc sơ đồ EPC **BỘ PHỤ TÙNG 25 BÌNH XĂNG YAMAHA T110SE JUPITER V ĐỎ CỜ 2004 (5VT2) (A)**:

| # | Tên phụ tùng                                               | Mã SKU       | SL | Giá lẻ |
|---|------------------------------------------------------------|--------------|----|--------|
| 1 | Bình Xăng 5SDF41100000 YAMAHA<br>MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA        | 5SDF41100000 | 1  | —      |
| 2 | Ống Lọc 4YSF45140000 YAMAHA<br>MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA          | 4YSF45140000 | 1  | —      |
| 3 | Bu Lông 970070602000 YAMAHA<br>MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA          | 970070602000 | 1  | —      |
| 4 | Ốc (55X) 957070850000 YAMAHA<br>MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA         | 957070850000 | 1  | —      |
| 5 | Cao Su Giảm Chấn 904801847600 YAMAHA<br>MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA | 904801847600 | 1  | —      |
| 6 | Bạc Cách 90387084N800 YAMAHA<br>MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA         | 90387084N800 | 1  | —      |
| 7 | Vòng Đệm Phẳng 90201064K600 YAMAHA<br>MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA   | 90201064K600 | 1  | —      |
| 8 | Vòng Đệm Phẳng 902010876600 YAMAHA<br>MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA   | 902010876600 | 1  | —      |

| #  | Tên phụ tùng                                                             | Mã SKU       | SL | Giá lẻ |
|----|--------------------------------------------------------------------------|--------------|----|--------|
| 9  | Ổng Xăng 1 5VTF43110000 YAMAHA<br>MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA                     | 5VTF43110000 | 1  | —      |
| 10 | Ổng Cao Su 5VTF43120000 YAMAHA<br>MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA                     | 5VTF43120000 | 1  | —      |
| 11 | Ổng Chân Không Mở Khoá Xăng<br>5VTF43130000 YAMAHA<br>MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA | 5VTF43130000 | 1  | —      |
| 12 | Đai Kẹp Ổng 904671000800 YAMAHA<br>MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA                    | 904671000800 | 1  | —      |
| 13 | Đai Kẹp Ổng 904670900600 YAMAHA<br>MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA                    | 904670900600 | 1  | —      |
| 14 | Khoá Xăng 5TNF45000000 YAMAHA<br>MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA                      | 5TNF45000000 | 1  | —      |
| 15 | Bu Lông 958070601400 YAMAHA<br>MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA                        | 958070601400 | 1  | —      |
| 16 | Nắp Bình Xăng 4YYF46100000 YAMAHA<br>NOUVO                               | 4YYF46100000 | 1  | —      |
| 17 | Gioăng Nắp Bình Xăng 4YYF46120000 YAMAHA<br>NOUVO                        | 4YYF46120000 | 1  | —      |
| 18 | Tấm Bảo Vệ Bình Xăng 5VTF41410000<br>YAMAHA<br>MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA        | 5VTF41410000 | 1  | —      |

\* Danh sách được tạo tự động từ hệ thống [DOV Panel](#) — hiển thị tối đa 200 phụ tùng đầu tiên.

Tìm kiếm liên quan

[Tất cả phụ tùng YAMAHA](#) · [Tất cả sơ đồ EPC](#)

Hướng dẫn tra cứu

Cách sử dụng sơ đồ EPC:

1. Xác định vị trí phụ tùng cần thay trên xe.
2. Đối chiếu với ảnh sơ đồ EPC ở trên — mỗi phụ tùng có số thứ tự (STT).
3. Tra STT trong bảng bên trên để lấy **Mã SKU** chính xác.
4. Cung cấp mã SKU cho cửa hàng hoặc tra cứu online tại <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-25-binh-xang-yamaha-t110se-jupiter-v-do-co-2004-5vt2-a--YAXMGROUPCTL0001332> để biết giá và nơi bán.

Trích dẫn tài liệu này

APA (7th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. (2026). Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG 25 BÌNH XĂNG YAMAHA T110SE JUPITER V ĐẠ CỜ 2004 (5VT2) (A) (YAXMGROUPCTL0001332). Truy cập ngày 16/08/2026, từ <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-25-binh-xang-yamaha-t110se-jupiter-v-do-co-2004-5vt2-a--YAXMGROUPCTL0001332>

**MLA (9th ed.):**

"Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG 25 BÌNH XĂNG YAMAHA T110SE JUPITER V ĐỒ CỜ 2004 (5VT2) (A) (YAXMGROUPCTL0001332)." *DOV Wiki Phụ Tùng*, 2026-08-16, <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-25-binh-xang-yamaha-t110se-jupiter-v-do-co-2004-5vt2-a--YAXMGROUPCTL0001332>. Truy cập 16/08/2026.

**Chicago (17th ed.):**

DOV Wiki Phụ Tùng. "Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG 25 BÌNH XĂNG YAMAHA T110SE JUPITER V ĐỒ CỜ 2004 (5VT2) (A) (YAXMGROUPCTL0001332)." Cập nhật 2026-08-16. <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-25-binh-xang-yamaha-t110se-jupiter-v-do-co-2004-5vt2-a--YAXMGROUPCTL0001332>.

**Tài liệu này**

Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG 25 BÌNH XĂNG YAMAHA T110SE JUPITER V ĐỒ CỜ 2004 (5VT2) (A) (YAXMGROUPCTL0001332)

**Cập nhật lần cuối**  
16/08/2026

Dữ liệu sơ đồ EPC từ <https://panel.dov.vn>. Tài liệu tự sinh — không thay thế sơ đồ EPC chính thức từ nhà sản xuất.